

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 14/5/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Hiền

2. Ông Nguyễn Kiên Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/HSST, ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Tiến D, sinh ngày 26/5/1981; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn Y (đã chết) và bà Phạm Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị Phan N và 02 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 06/01/2021 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 29/12/2020, tại khu vực tổ N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Đội CSĐTTP về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang Nông Tiến D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nông Tiến D 01 (một) gói được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng bên trong được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy Heroine, qua cân xác định chất màu trắng dạng cục và bột có khối lượng là 0,27g (không phải hai bảy

gam), sau khi cân niêm phong toàn bộ chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định. Ngoài ra, tổ công tác tạm giữ của D 01 (một) điện thoại di động, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu tím than, biển kiểm soát 20H5-72... đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Tiến D tại Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 29 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,27g (không phải hai bảy gam)”. Sau giám định mẫu chất còn lại được niêm phong trong phong bì T29 hoàn trả lại.

Trước Cơ quan điều tra, Nông Tiến D khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng dạng cục và bột bị thu giữ trong quá trình bắt quả tang là ma túy, loại Heroine của Nông Tiến D tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroine) nói trên: Nông Tiến D mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực tổ N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) vào khoảng hơn 11 giờ ngày 29/12/2020. Sau khi mua được ma túy, Nông Tiến D cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi để sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về Kinh tế và ma túy, Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSTP ngày 21/4/2021 của VKSND thành phố Bắc Kạn truy tố bị cáo Nông Tiến D về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Nông Tiến D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Tiến D từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười năm) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

- Tạm giữ để thi hành án cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ đen đã qua sử dụng.

*Về án phí: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 29/12/2020, tại khu vực tổ N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nông Tiến D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,27g (*Không phải hai bảy gam*) ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Nông Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Hêrôin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ” ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Cáo trạng số 25/CT-VKSTPBK ngày 21/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến.

Xét bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện, mà lại lao vào con đường nghiện ngập chất ma túy, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã xử lý vật chứng, cụ thể như sau:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu tím than, biển kiểm soát 20H5-72...cùng chìa khóa xe đã tạm giữ trong quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chiếc xe trên là tài sản riêng của bà Nguyễn Thị Phan N (là vợ bị cáo); bà N không biết việc bị cáo dùng chiếc xe mô tô trên vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là bà N. Việc Cơ quan điều tra trả lại như nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ đen đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Tiến D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Nông Tiến D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 06/01/2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ đen đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2021 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Nông Tiến D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư